

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/2016/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi
tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BTP ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Xét ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 5757/TTr-STP-THPL ngày 13 tháng 7 năm 2016;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Cách Mạng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức phối hợp, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Bảo đảm yêu cầu về chất lượng, tiến độ và hiệu quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan.

3. Huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Điều 3. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến bằng văn bản, báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Tổ chức, tham gia họp liên ngành, hội thảo, hội nghị chuyên đề, sơ kết, tổng kết.
3. Kiểm tra, điều tra, khảo sát.
4. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành hoặc địa bàn quản lý.

2. Hàng năm, căn cứ Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán Ngân sách nhà nước, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; căn cứ hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp về lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật và tình hình thực tế của địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra tình hình thi hành pháp luật theo Kế hoạch đã đề ra hoặc trong các lĩnh vực có khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành.

5. Tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố, kiến nghị các biện pháp xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp theo quy định.

6. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố huy động tổ chức, cá nhân tham gia vào việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm của các Sở - ngành

1. Thường xuyên thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành và đối với lĩnh vực trọng tâm khi được Ủy ban nhân dân thành phố phân công. Việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện thông qua các hoạt động quy định tại Chương 3 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, trong đó quan tâm thực hiện các hoạt động sau:

a) Chủ động tiếp nhận, thu thập và xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý do các tổ chức, cá nhân phản ánh.

b) Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành.

c) Thực hiện việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Phối hợp với Sở Tư pháp, sở - ngành là cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm của Ủy ban nhân dân Thành phố, đặc biệt chú trọng:

a) Cử đại diện tham gia các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Phối hợp, cung cấp thông tin về tình hình thi hành pháp luật để phục vụ cho hoạt động kiểm tra, công tác tổng hợp báo cáo, hội nghị, hội thảo, điều tra, khảo sát, v.v... theo yêu cầu, đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Thường xuyên rà soát, phát hiện những quy định pháp luật còn thiếu, những nội dung không thống nhất, không khả thi của văn bản pháp luật; những hoạt động hướng dẫn áp dụng pháp luật không bảo đảm tính chính xác, đồng bộ với những quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành.

4. Chủ động kiến nghị các cơ quan thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định pháp luật không phù hợp; kiến nghị biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong việc tổ chức thi hành pháp luật.

5. Tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận - huyện

1. Tổ chức thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi địa bàn quản lý, cụ thể như sau:

a) Căn cứ vào Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố và tình hình thực tế tại địa phương, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của địa phương mình.

b) Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực được phân công, phối hợp với Phòng Tư pháp trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn.

c) Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện tiếp nhận và xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật tại địa phương do tổ chức, cá nhân phản ánh.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương.

đ) Căn cứ thông tin, kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định.

2. Phối hợp với các Sở - ngành trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật thường xuyên của thành phố và theo dõi đối với lĩnh vực trọng tâm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Bảo đảm các điều kiện cho việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương. Tạo điều kiện và khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

4. Xây dựng báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn

1. Tổ chức thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi địa bàn quản lý, cụ thể như sau:

a) Chỉ đạo công chức chuyên môn tham mưu, phối hợp công chức Tư pháp - Hộ tịch giúp Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn thực hiện công tác theo dõi tình hình

thi hành pháp luật trên địa bàn theo Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Ủy ban nhân dân quận - huyện.

b) Tiếp nhận và xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật tại địa phương do tổ chức, cá nhân phản ánh.

c) Thực hiện xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định.

2. Phối hợp với các Phòng, ban chuyên môn của quận - huyện trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Ủy ban nhân dân quận - huyện.

3. Bảo đảm các điều kiện cho việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương.

4. Tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương và kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật theo quy định.

Chương III

HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA, PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 8. Phối hợp, tham gia của các cơ quan, tổ chức

Đề nghị các cơ quan, tổ chức phối hợp thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật, cụ thể như sau:

1. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Cục Thi hành án dân sự thành phố:

a) Thông qua hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, xét xử, thi hành án, kịp thời cung cấp thông tin về tình hình thi hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

b) Cử đại diện tham gia các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Các cơ quan tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố:

a) Cử đại diện tham gia các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

b) Cung cấp thông tin về tình hình thi hành pháp luật, những khó khăn, vướng mắc, những bất cập, mâu thuẫn, không khả thi của quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành cho cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên:

a) Tổng hợp, cung cấp thông tin, kiến nghị của nhân dân về tình hình thi hành pháp luật thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội gửi Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, xử lý theo quy định.

b) Cử đại diện tham gia các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

4. Hội Luật gia Thành phố, Đoàn Luật sư thành phố:

a) Cung cấp ý kiến, kiến nghị của các luật gia, luật sư về các vấn đề pháp lý liên quan đến tình hình thi hành pháp luật gửi cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, xử lý theo quy định.

b) Cử đại diện tham gia các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đề nghị của cơ quan chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

c) Tham gia hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo cơ chế cộng tác viên khi được cơ quan, người có thẩm quyền huy động theo quy định tại Điều 12, Điều 14 Thông tư số 14/2014/TT-BTP.

5. Các tổ chức hội:

a) Cung cấp ý kiến, kiến nghị của các hội viên về tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn, áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của văn bản pháp luật và các vấn đề có liên quan khác gửi các sở - ngành phụ trách từng lĩnh vực để các sở - ngành xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

b) Tham gia hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo cơ chế cộng tác viên theo dõi tình hình thi hành pháp luật khi được cơ quan, người có thẩm quyền huy động theo quy định tại Điều 12, Điều 14 Thông tư số 14/2014/TT-BTP.

Điều 9. Tham gia của các cơ quan thông tin đại chúng, cá nhân trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

1. Các cơ quan thông tin đại chúng cung cấp ý kiến phản ánh của dư luận xã hội về tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn.

2. Cá nhân phản ánh, cung cấp thông tin về tình hình thi hành pháp luật đến các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông qua các hình thức phản ánh trực tiếp, gửi ý kiến bằng văn bản hoặc phản ánh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; tham gia hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo cơ chế cộng tác viên khi được cơ quan, người có thẩm quyền huy động theo quy định tại Điều 12, Điều 14 Thông tư số 14/2014/TT-BTP.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 10. Sở Tư pháp**

1. Chủ trì tổ chức thực hiện Quy chế này.
2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế.

Điều 11. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố kiện toàn tổ chức, bố trí nhân sự thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Điều 12. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Xây dựng chuyên mục về tình hình thi hành pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố để tiếp nhận thông tin về tình hình thi hành pháp luật do các tổ chức, cá nhân cung cấp theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Điều 7 Thông tư số 14/2014/TT-BTP.

Điều 13. Sở Tài chính

Hàng năm bố trí ngân sách đảm bảo kinh phí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận -huyện bố

trí ngân sách đảm bảo kinh phí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi thẩm quyền của quận, huyện.

Điều 14. Ủy ban nhân dân quận - huyện

1. Phân bổ, bố trí đủ nhân sự cho Phòng Tư pháp để Phòng Tư pháp thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn bố trí đủ công chức Tư pháp - Hộ tịch để thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn.

3. Bảo đảm kinh phí cho công tác thi hành pháp luật thuộc phạm vi, thẩm quyền của quận, huyện.

Điều 15. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định pháp luật và Quy chế này.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Sở Tư pháp để Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Cách Mạng